TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐCNTTLH	*Cao Phong, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Người khởi kiện: Chị **Bùi Thị N**, năm sinh: 1994;

CCCD số: 017194004177 do Cục CSQLHCTTXH cấp ngày 27/3/2023;

Nơi cư trú: Xóm Bảm, xã Tây Ph, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình;

- Người bị kiện: Anh **Hoàng Văn Tr**, sinh năm 1989;

CCCD số: 017089006413 do Cục CSQLHCTTXH cấp ngày 15/8/2021;

Nơi cư trú: Xóm Bảm, xã Tây Ph, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Chị Bùi Thị N và anh Hoàng Văn Tr;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm:

- Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai của chị Bùi Thị N.

- Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai của anh Hoàng Văn Tr.

- Biên bản hỏi nguyện vọng của cháu Hoàng Phương U, Hoàng Minh T (con chung từ đủ 7 tuổi trở lên).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Hoàng Văn Tr thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

- Về con chung: Chị N và anh Tr có 02 con chung là Hoàng Phương U, sinh ngày 19/02/2013, giới tĩnh nữ và Hoàng Minh T, sinh ngày 07/10/2015, giới tính nam. Hiện cả hai con sức khỏe bình thường, không có nhược điểm về tâm thần thể chất.

- Về nuôi con chung: Chị N và anh Trg thỏa thuận khi ly hôn anh Trường trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai con (cháu U, cháu T).

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên chưa đặt ra yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có; không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung, nghĩa vụ tài sản: Không có; không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cao Ph;
- Chi cục THADS huyện Cao Ph;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn/UBND xã Tây Phong, huyện Cao Ph, Tỉnh Hòa Bình;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh